

Số 06 -HD/TU

Buôn Ma Thuột, ngày 14 tháng 5 năm 2012

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 8498
Ngày: 18/5/12

ĐẾN

Chuyên:

HƯỚNG DẪN

báo cáo tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện
Chương trình số 24-CTr/TU của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết
Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X)

Thực hiện Chương trình kiểm tra số 35 - CTr/TW, ngày 10/01/2012 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2012 và Kế hoạch số 27.KH/TU ngày 14/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về triển khai thực hiện chương trình kiểm tra năm 2012 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ hướng dẫn một số nội dung cơ bản để các tổ chức đảng trực thuộc tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình làm báo cáo tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Chương trình số 24-CTr/TU, ngày 20/10/2008 của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thời điểm từ năm 2008 đến nay, như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu khái quát đặc điểm chung của địa phương, đơn vị; những nét cơ bản về tình hình, thực trạng đội ngũ trí thức tại địa phương, đơn vị (số lượng, chất lượng...) và những khó khăn, thuận lợi trong những năm qua có tác động, ảnh hưởng đến việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1- Việc lãnh đạo, chỉ đạo

Báo cáo việc lãnh đạo, chỉ đạo thể hiện ở các nội dung:

- Công tác tổ chức phổ biến, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Trung ương và Chương trình số 24-CTr/TU, ngày 20/10/2008 của Tỉnh uỷ về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, các văn bản khác của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền trong nhân dân. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân sau khi được quán triệt. (Nêu rõ thời gian, phương pháp và hình thức tổ chức quán triệt, tuyên truyền; thành phần, số lượng tham gia, đạt tỉ lệ bao nhiêu % so với yêu cầu...).

- Việc xây dựng và ban hành văn bản, kế hoạch, chương trình hành động, nhằm cụ thể hóa, thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Chương trình của Tỉnh uỷ; lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, các ngành có liên quan triển khai,

quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng đội ngũ trí thức đến năm 2012 và định hướng 2020.

- Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và phối hợp giữa các ban, ngành liên quan trong việc thực hiện nghị quyết, chương trình của Trung ương, của tỉnh; việc phân công cấp uỷ viên phụ trách lĩnh vực, địa bàn kiểm tra, giám sát thường xuyên quá trình thực hiện ở cấp huyện, tương đương và cơ sở.

- Việc hàng năm sơ kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện (nếu có, nêu rõ thời gian).

2- Kết quả thực hiện

Trên cơ sở mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp Chương trình số 24-CTr/TU của Tỉnh uỷ đề ra, các tổ chức đảng trình bày rõ kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; trong đó, cần chú ý báo cáo trên các nội dung sau:

2.1- Hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức

- Việc cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước về trí thức, tạo điều kiện để trí thức tự khẳng định, phát triển, cống hiến và được xã hội tôn vinh.

- Việc dành ngân sách cho nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ; bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại đội ngũ trí thức (*nêu số liệu cụ thể, các nguồn kinh phí của Nhà nước, hay khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển khoa học - công nghệ; việc thực hiện có dựa trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch đảm bảo cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị hay không; tỷ lệ bố trí ngân sách địa phương cho khoa học - công nghệ, có đạt tỷ lệ theo Chương trình của Tỉnh uỷ đề ra hay không...*).

- Việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả đối với các sản phẩm sáng tạo.

- Việc tổ chức cho đội ngũ trí thức tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định các chủ trương, chính sách, các dự án phát triển kinh tế - xã hội (*nêu số liệu cụ thể, các hình thức tổ chức, các tổ chức, cơ quan tham gia...*).

- Việc đề ra các giải pháp sử dụng, phát huy tốt vai trò đội ngũ trí thức trong địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Mở rộng giao lưu, hợp tác trong tỉnh, ngoài tỉnh, với nước ngoài về khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, văn hóa - văn nghệ.

2.2- Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức

- Nêu việc tiến hành rà soát, đánh giá đồng thời có kế hoạch bố trí, sử dụng đội ngũ trí thức một cách hợp lý ở từng địa phương, đơn vị.

- Nêu việc xây dựng và thực hiện các chính sách thu hút trí thức về công tác tại địa phương, đơn vị; khuyến khích đội ngũ trí thức tăng cường về cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. (*Nêu khái quát các chính*

quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng đội ngũ trí thức đến năm 2012 và định hướng 2020.

- Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và phối hợp giữa các ban, ngành liên quan trong việc thực hiện nghị quyết, chương trình của Trung ương, của tỉnh; việc phân công cấp uỷ viên phụ trách lĩnh vực, địa bàn kiểm tra, giám sát thường xuyên quá trình thực hiện ở cấp huyện, tương đương và cơ sở.

- Việc hàng năm sơ kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện (nếu có, nêu rõ thời gian).

2- Kết quả thực hiện

Trên cơ sở mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp Chương trình số 24-CTr/TU của Tỉnh uỷ đề ra, các tổ chức đảng trình bày rõ kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; trong đó, cần chú ý báo cáo trên các nội dung sau:

2.1- Hoàn thiện môi trường và điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức

- Việc cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước về trí thức, tạo điều kiện để trí thức tự khẳng định, phát triển, cống hiến và được xã hội tôn vinh.

- Việc dành ngân sách cho nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ; bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại đội ngũ trí thức (*nêu số liệu cụ thể, các nguồn kinh phí của Nhà nước, hay khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển khoa học - công nghệ; việc thực hiện có dựa trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch đảm bảo cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị hay không; tỷ lệ bố trí ngân sách địa phương cho khoa học - công nghệ, có đạt tỷ lệ theo Chương trình của Tỉnh uỷ đề ra hay không...*).

- Việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả đối với các sản phẩm sáng tạo.

- Việc tổ chức cho đội ngũ trí thức tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định các chủ trương, chính sách, các dự án phát triển kinh tế - xã hội (*nêu số liệu cụ thể, các hình thức tổ chức, các tổ chức, cơ quan tham gia...*).

- Việc đề ra các giải pháp sử dụng, phát huy tốt vai trò đội ngũ trí thức trong địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Mở rộng giao lưu, hợp tác trong tỉnh, ngoài tỉnh, với nước ngoài về khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, văn hóa - văn nghệ.

2.2- Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức

- Nêu việc tiến hành rà soát, đánh giá đồng thời có kế hoạch bố trí, sử dụng đội ngũ trí thức một cách hợp lý ở từng địa phương, đơn vị.

- Nêu việc xây dựng và thực hiện các chính sách thu hút trí thức về công tác tại địa phương, đơn vị; khuyến khích đội ngũ trí thức tăng cường về cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. (*Nêu khái quát các chính*

Số 06 -HD/TU

Buôn Ma Thuột, ngày 14 tháng 5 năm 2012

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 8498

Ngày: 18/5/12

ĐẾN

Chuyên:

HƯỚNG DẪN

báo cáo tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện
Chương trình số 24-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết
Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X)

Thực hiện Chương trình kiểm tra số 35 - CTr/TW, ngày 10/01/2012 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2012 và Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 14/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện chương trình kiểm tra năm 2012 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung cơ bản để các tổ chức đảng trực thuộc tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình làm báo cáo tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Chương trình số 24-CTr/TU, ngày 20/10/2008 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thời điểm từ năm 2008 đến nay, như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nêu khái quát đặc điểm chung của địa phương, đơn vị; những nét cơ bản về tình hình, thực trạng đội ngũ trí thức tại địa phương, đơn vị (số lượng, chất lượng...) và những khó khăn, thuận lợi trong những năm qua có tác động, ảnh hưởng đến việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1- Việc lãnh đạo, chỉ đạo

Báo cáo việc lãnh đạo, chỉ đạo thể hiện ở các nội dung:

- Công tác tổ chức phổ biến, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Trung ương và Chương trình số 24-CTr/TU, ngày 20/10/2008 của Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, các văn bản khác của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền trong nhân dân. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân sau khi được quán triệt. (Nêu rõ thời gian, phương pháp và hình thức tổ chức quán triệt, tuyên truyền; thành phần, số lượng tham gia, đạt tỉ lệ bao nhiêu % so với yêu cầu...).

- Việc xây dựng và ban hành văn bản, kế hoạch, chương trình hành động, nhằm cụ thể hóa, thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Chương trình của Tỉnh ủy; lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, các ngành có liên quan triển khai,

sách thu hút trí thức và kết quả thực hiện bao nhiêu trường hợp trí thức về công tác tại địa phương, đơn vị; kinh phí đã sử dụng cho chính sách này).

- Nêu kết quả việc thực hiện chính sách thu hút và sử dụng nhân tài của tỉnh ở địa phương, đơn vị. (chế độ lương, nơi ở, điều kiện làm việc, tôn vinh, môi trường làm việc... và số lượng thu hút nhân tài làm việc ở các lĩnh vực; tổng kinh phí thực hiện nội dung này).

- Công tác tuyển dụng nhân sự vào các địa phương, cơ quan, đơn vị (Số lượng cụ thể, so sánh có đảm bảo theo tiêu chuẩn, trình độ, yêu cầu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh hay không). Việc không xem xét đề bạt, bổ nhiệm ở các chức danh trưởng, phó phòng và tương đương thuộc các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tương đương cấp tỉnh có đúng quy định không; việc tuyển dụng có đảm bảo yêu cầu theo Chương trình số 11-CT/TU ngày 08/01/2007 của Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh.

- Việc đầu tư xây dựng các khu, cụm công nghiệp; việc tạo điều kiện và phối hợp để đầu tư, nâng cấp các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu khoa học - kỹ thuật, bệnh viện... (nêu rõ việc ưu tiên các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất có thiết bị, công nghệ cao; các trường, đơn vị góp phần tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương).

- Nêu việc thi đua khen thưởng về những phát minh, sáng tạo... đối với đội ngũ trí thức trên các lĩnh vực nhằm khuyến khích khả năng cống hiến của họ.

2.3- Việc tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức

- Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các chủ trương cải cách giáo dục (Cần nêu rõ việc lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước, của Trung ương, địa phương về cải cách giáo dục từ chương trình, nội dung, phương pháp...; các biện pháp gắn đào tạo với nhu cầu người học và nhu cầu xã hội; kiểm định chất lượng đào tạo).

- Việc huy động các nguồn lực xã hội để tạo chuyển biến trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức (Cần nêu được cụ thể số liệu các nguồn lực tham gia: Ngân sách, doanh nghiệp, cá nhân, cơ sở nghiên cứu... đầu tư cho giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học - công nghệ, các hình thức, tỷ lệ tham gia và việc đa dạng hóa các loại hình đào tạo, bồi dưỡng). Việc đưa cán bộ, học sinh, sinh viên đủ điều kiện đi đào tạo trong và ngoài nước đối với các chuyên ngành mà địa phương, đơn vị có nhu cầu sử dụng (nêu cụ thể số lượng, hình thức đào tạo, ngành đào tạo có phù hợp và đáp ứng được nhu cầu bức thiết của đơn vị, địa phương không).

- Nêu các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, gắn đào tạo đại học, sau đại học với nghiên cứu khoa học và với sản xuất kinh doanh; việc phối hợp, tạo điều kiện để các trường, viện nghiên cứu... đầu tư mở cơ sở đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ. Việc thực hiện xã hội hóa đào tạo, nghiên cứu, đầu tư kinh phí ứng dụng khoa học - công nghệ vào các lĩnh vực. Việc ưu tiên đào tạo cán bộ trí thức người đồng bào dân tộc thiểu số;

khuyến khích, hỗ trợ tạo điều kiện cho trí thức nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng với đòi hỏi của thực tiễn...

2.4- Đề cao trách nhiệm của trí thức, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức

- Về việc đề cao trách nhiệm của trí thức báo cáo cần nêu kết quả thực hiện ở các nội dung:

Các phương pháp, biện pháp, hình thức tổ chức nhằm tăng cường sinh hoạt tư tưởng, phát huy trách nhiệm của đội ngũ trí thức trong rèn luyện, phấn đấu, phát huy những phẩm chất tốt đẹp. Việc cung cấp thông tin giúp trí thức kịp thời nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tình hình thực tiễn của đất nước, địa phương (*nêu việc cụ thể hóa những quy chế, cơ chế của Đảng, Nhà nước về chế độ cung cấp thông tin, các biện pháp, hình thức cung cấp thông tin cho trí thức*). Việc tạo điều kiện để trí thức áp dụng có hiệu quả tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đời sống và chăm lo thực hiện việc đào tạo đội ngũ kế cận (*đặc biệt đối với trí thức đầu ngành, chuyên gia giỏi*).

- Thực hiện củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức, cần nêu kết quả thực hiện ở các nội dung:

Việc nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc về vị trí, vai trò của các hội trí thức; việc củng cố, phát triển, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức thành viên Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; quan tâm, tạo môi trường, điều kiện, hướng dẫn, giúp đỡ để các hội trí thức hoạt động thuận lợi, hiệu quả (*hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, thực hiện các dịch vụ công, tham gia cấp chứng chỉ hành nghề, giám sát hoạt động nghề nghiệp, thực hiện tự chủ tài chính...*).

2.5- Nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức

- Công tác chính trị, tư tưởng: Nêu biện pháp, cách thức, kết quả thực hiện công tác này nhằm nâng cao nhận thức của cấp uỷ đảng, chính quyền về vị trí, vai trò của trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế; toàn xã hội hiểu đúng và đề cao vai trò của trí thức, qua đó, đội ngũ trí thức nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với đất nước, dân tộc...

- Công tác quản lý và sử dụng trí thức: Nêu việc thực hiện các phương thức quản lý và sử dụng trí thức (*có phù hợp, áp dụng máy móc hay không*) để phát huy cao nhất năng lực cống hiến của trí thức; việc phát huy tài năng, trọng dụng trí thức có năng lực quản lý, có phẩm chất đạo đức là đảng viên hay không đảng viên trong các địa phương, cơ quan, đơn vị...

- Công tác định kỳ tiếp xúc, lắng nghe ý kiến, đối thoại với trí thức về những vấn đề kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị: Trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ đảng, chính quyền; việc ban hành, thực hiện các quy chế, quy định thực hiện công tác này. Nêu các hình thức, số buổi tiếp xúc, đối thoại, thành phần, khái quát kết quả đạt được.

khuyến khích, hỗ trợ tạo điều kiện cho trí thức nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng với đòi hỏi của thực tiễn...

2.4- Đề cao trách nhiệm của trí thức, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức

- Về việc đề cao trách nhiệm của trí thức báo cáo cần nêu kết quả thực hiện ở các nội dung:

Các phương pháp, biện pháp, hình thức tổ chức nhằm tăng cường sinh hoạt tư tưởng, phát huy trách nhiệm của đội ngũ trí thức trong rèn luyện, phấn đấu, phát huy những phẩm chất tốt đẹp. Việc cung cấp thông tin giúp trí thức kịp thời nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tình hình thực tiễn của đất nước, địa phương (*nêu việc cụ thể hóa những quy chế, cơ chế của Đảng, Nhà nước về chế độ cung cấp thông tin, các biện pháp, hình thức cung cấp thông tin cho trí thức*). Việc tạo điều kiện để trí thức áp dụng có hiệu quả tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đời sống và chăm lo thực hiện việc đào tạo đội ngũ kế cận (*đặc biệt đối với trí thức đầu ngành, chuyên gia giỏi*).

- Thực hiện củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức, cần nêu kết quả thực hiện ở các nội dung:

Việc nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc về vị trí, vai trò của các hội trí thức; việc củng cố, phát triển, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức thành viên Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; quan tâm, tạo môi trường, điều kiện, hướng dẫn, giúp đỡ để các hội trí thức hoạt động thuận lợi, hiệu quả (*hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, thực hiện các dịch vụ công, tham gia cấp chứng chỉ hành nghề, giám sát hoạt động nghề nghiệp, thực hiện tự chủ tài chính...*).

2.5- Nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức

- Công tác chính trị, tư tưởng: Nêu biện pháp, cách thức, kết quả thực hiện công tác này nhằm nâng cao nhận thức của cấp uỷ đảng, chính quyền về vị trí, vai trò của trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế; toàn xã hội hiểu đúng và đề cao vai trò của trí thức, qua đó, đội ngũ trí thức nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với đất nước, dân tộc...

- Công tác quản lý và sử dụng trí thức: Nêu việc thực hiện các phương thức quản lý và sử dụng trí thức (*có phù hợp, áp dụng máy móc hay không*) để phát huy cao nhất năng lực cống hiến của trí thức; việc phát huy tài năng, trọng dụng trí thức có năng lực quản lý, có phẩm chất đạo đức là đảng viên hay không đảng viên trong các địa phương, cơ quan, đơn vị...

- Công tác định kỳ tiếp xúc, lắng nghe ý kiến, đối thoại với trí thức về những vấn đề kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị: Trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ đảng, chính quyền; việc ban hành, thực hiện các quy chế, quy định thực hiện công tác này. Nêu các hình thức, số buổi tiếp xúc, đối thoại, thành phần, khái quát kết quả đạt được.

sách thu hút trí thức và kết quả thực hiện bao nhiêu trường hợp trí thức về công tác tại địa phương, đơn vị; kinh phí đã sử dụng cho chính sách này).

- Nêu kết quả việc thực hiện chính sách thu hút và sử dụng nhân tài của tỉnh ở địa phương, đơn vị. (chế độ lương, nơi ở, điều kiện làm việc, tôn vinh, môi trường làm việc... và số lượng thu hút nhân tài làm việc ở các lĩnh vực; tổng kinh phí thực hiện nội dung này).

- Công tác tuyển dụng nhân sự vào các địa phương, cơ quan, đơn vị (Số lượng cụ thể, so sánh có đảm bảo theo tiêu chuẩn, trình độ, yêu cầu về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh hay không). Việc không xem xét đề bạt, bổ nhiệm ở các chức danh trưởng, phó phòng và tương đương thuộc các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tương đương cấp tỉnh có đúng quy định không; việc tuyển dụng có đảm bảo yêu cầu theo Chương trình số 11-CT/TU ngày 08/01/2007 của Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh.

- Việc đầu tư xây dựng các khu, cụm công nghiệp; việc tạo điều kiện và phối hợp để đầu tư, nâng cấp các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu khoa học - kỹ thuật, bệnh viện... (nêu rõ việc ưu tiên các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất có thiết bị, công nghệ cao; các trường, đơn vị góp phần tạo nguồn nhân lực có tay nghề cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương).

- Nêu việc thi đua khen thưởng về những phát minh, sáng tạo... đối với đội ngũ trí thức trên các lĩnh vực nhằm khuyến khích khả năng cống hiến của họ.

2.3- Việc tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức

- Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các chủ trương cải cách giáo dục (Cần nêu rõ việc lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước, của Trung ương, địa phương về cải cách giáo dục từ chương trình, nội dung, phương pháp...; các biện pháp gắn đào tạo với nhu cầu người học và nhu cầu xã hội; kiểm định chất lượng đào tạo).

- Việc huy động các nguồn lực xã hội để tạo chuyển biến trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức (Cần nêu được cụ thể số liệu các nguồn lực tham gia: Ngân sách, doanh nghiệp, cá nhân, cơ sở nghiên cứu... đầu tư cho giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học - công nghệ, các hình thức, tỷ lệ tham gia và việc đa dạng hóa các loại hình đào tạo, bồi dưỡng). Việc đưa cán bộ, học sinh, sinh viên đủ điều kiện đi đào tạo trong và ngoài nước đối với các chuyên ngành mà địa phương, đơn vị có nhu cầu sử dụng (nêu cụ thể số lượng, hình thức đào tạo, ngành đào tạo có phù hợp và đáp ứng được nhu cầu bức thiết của đơn vị, địa phương không).

- Nêu các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, gắn đào tạo đại học, sau đại học với nghiên cứu khoa học và với sản xuất kinh doanh; việc phối hợp, tạo điều kiện để các trường, viện nghiên cứu... đầu tư mở cơ sở đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ. Việc thực hiện xã hội hóa đào tạo, nghiên cứu, đầu tư kinh phí ứng dụng khoa học - công nghệ vào các lĩnh vực. Việc ưu tiên đào tạo cán bộ trí thức người đồng bào dân tộc thiểu số;

- Việc phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng và người đứng đầu đối với phát triển đội ngũ trí thức; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc cụ thể hóa Chương trình của Tỉnh uỷ để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Trung ương.

(Chú ý: Ở từng nội dung trên cần có số liệu cụ thể chứng minh, đồng thời cần có sự so sánh, đánh giá giữa kết quả đạt được với các yêu cầu, mục tiêu cụ thể mà Chương trình số 24-CTr/TU của Tỉnh uỷ đề ra).

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong từng nội dung, từ việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện và kết quả tổ chức thực hiện, cần rút ra:

1- Ưu điểm và nguyên nhân ưu điểm (nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan).

2- Khuyết điểm và nguyên nhân khuyết điểm (nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan).

3- Những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện hiệu quả Nghị quyết, Chương trình của Trung ương, của tỉnh trong thời gian đến.

IV- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nêu một số kiến nghị, đề xuất với cấp trên về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện... (nếu có).

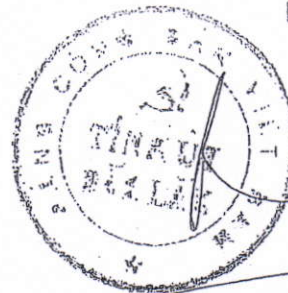
Trên đây là những nội dung cơ bản hướng dẫn để các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ nghiên cứu, vận dụng trong việc xây dựng báo cáo tự kiểm tra gửi Đoàn kiểm tra và Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ./.

Nơi nhận:

- Các đồng chí UVBTV Tỉnh uỷ;
- Các ban của Tỉnh uỷ, VPTU;
- Đảng đoàn, BCS đảng của tỉnh;
- Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc;
- Phòng TH (c) _ VPTU;
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Hồng Trọng Hải